

Bản án số: 896/2022/HSPT

Ngày: 27-9-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Tâm

Các Thẩm phán: 1. Ông Nguyễn Đình Tiến

2. Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thanh Bình, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Trần Khánh Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 610/2022/TLPT-HS ngày 17 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo Mai Đình L do có kháng cáo của bị cáo Mai Đình L đối với bản án hình sự sơ thẩm số 98/2022/HS-ST ngày 12/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện T, thành phố Hà Nội.

Bị cáo có kháng cáo:

Mai Đình L, sinh năm 1968.

ĐKHKT và nơi cư trú: Xóm V, thôn B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: N; quốc tịch: Việt N; con ông Mai Đình T và bà Vũ Thị S (đều đã chết); có vợ Trần Thị M và 02 con (con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 2004); tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 29/01/2007 bị Công an huyện Đ, tỉnh Thái Bình xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc.

Danh chỉ bản số 000000010 lập ngày 16/12/2021 tại Công an huyện T, thành phố Hà Nội.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam: Không; hiện đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; *có mặt tại phiên tòa;*

*** Bị hại**

- Anh Trương Tiến Đ, sinh năm 1994; nơi cư trú: Thôn C, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội; *có mặt tại phiên tòa;*

- Cháu Trương Mỹ Kiều S, sinh ngày 19/12/2018 (đã chết);

Người đại diện hợp pháp của cháu S: Anh Trương Tiến Đ, sinh năm 1994 (bố đẻ) và chị Hoàng Lệ Minh G, sinh năm 1997 (mẹ đẻ); cùng cư trú tại: Thôn C, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội; *Anh Đ có mặt, chị Giang vắng mặt tại phiên tòa.*

- Cháu Hoàng Phương N, sinh ngày 18/6/2008;

Người đại diện hợp pháp của cháu N: Chị Nhân Thị M (mẹ đẻ) (*chị Mai khai tại phiên tòa: bố đẻ của cháu N là anh Hoàng Văn A, sinh năm 1976 đã mất ngày 27/6/2022*); cư trú tại: Đội B, xã N, huyện T, thành phố Hà Nội; *có mặt tại phiên tòa;*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 16/6/2021, Mai Đình L (có giấy phép lái xe hạng C hợp lệ) ký kết hợp đồng lao động với Công ty Cổ phần đầu tư Bê tông Việt Ý (Địa chỉ: số 76 đường Cù Chính Lan, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, Hà Nội; đại diện theo pháp luật là ông Nguyễn N Tuyền – Chủ tịch Hội đồng quản trị). Công việc L được giao làm nhân viên lái xe và được Công ty Cổ phần đầu tư Bê tông Việt Ý giao cho quản lý, điều khiển xe ô tô tải Biển kiểm soát: 29C – 356.27.

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 15/7/2021, Công ty Việt Ý phân công Mai Đình L điều khiển ô tô tải BKS: 29C-356.27, đến nhận bê tông từ cảng Khuyến Lương, phường Trần Phú, quận Hoàng Mai, Hà Nội để chở đến dự án chung cư Tecco Diamond tại khu đấu giá T thuộc xã T, huyện T, Hà Nội. Sau khi nhận hàng, L điều khiển xe từ cảng Khuyến Lương đến đường Vũ Lãng thuộc địa phận xã T, huyện T, Hà Nội. Tại đây, L điều khiển xe để đi vào khu đấu giá quyền sử dụng đất thuộc xã T, huyện T, Hà Nội. Khi đi đến gần chung cư Tecco Diamond, L quan sát thấy phía trước có 01 xe mô tô cách khoảng 50 – 60m đang đi tới, ngược với chiều di chuyển của L, L cho rằng nghĩ sẽ không xảy ra va chạm và quan sát thấy đường trong khu không có phương

tiện nào nên đã chủ động xi nhan trái đồng thời điều khiển xe theo mép đường bên trái của mình để rẽ trái đi vào trong khu Tecco, cùng lúc này xe mô tô BKS: 29M1 – 471.59 do anh Trương Tiến Đ điều khiển chở cháu Trương Mỹ Kiều S và cháu Hoàng Phương N đi tới theo chiều ngược chiều với xe do L điều khiển. Khi L phát hiện thấy xe mô tô cách phía trước đầu xe mình khoảng 0,5m thì L đạp phanh nhưng khoảng cách quá gần nên hai xe đã xảy ra va chạm khiến anh Đ và hai cháu Kiều S, Phương N ngã xuống mặt đường. Xe mô tô của anh Đ bị đổ nghiêng sang phải và bị ô tô đẩy trượt ngược lại trên mặt đường, sau va chạm, đầu xe mô tô nằm trong bánh trước xe ô tô tải. L dừng xe ô tô lại và đưa anh Đ, cháu S và cháu N đi cấp cứu tại bệnh viện. Do thương tích nặng nên 15 giờ 00 phút ngày 23/7/2021, cháu S tử vong.

Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường và thu giữ của L 01 xe ô tô tải BKS: 29C – 356.27 và 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Mai Đình L. Thu giữ 01 xe mô tô BKS: 29M1 – 471.59, 01 giấy đăng ký xe mô tô BKS: 29M1 – 471.59 mang tên Trương Tiến Đ và 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Trương Tiến Đ.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện:

- *Hiện trường của đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đường trong khu đấu giá T thuộc xã T, huyện T, Hà Nội, đường trải nhựa bằng phẳng, được chia làm hai chiều có dải phân cách vạch sơn kẻ chia hai phần đường bằng nhau mỗi phần đường rộng 3,50m. Đường nội bộ trong khu Tecco rộng 05m, lối mở từ đường trong khu đấu giá T vào đường trong khu Tecco rộng 12m. Điểm mốc là mép tường bên trái tòa nhà chung cư Tecco, tính từ đường trong khu đấu giá T hướng vào tòa nhà chung cư Tecco, mép đường chuẩn là mép đường bên trái theo chiều từ đường Vũ Lăng hướng trường cấp 2 Chu Văn An.*

- *Xe mô tô BKS: 29M1 – 471.59 (sau va chạm) đổ nghiêng sang phải, đầu xe nằm trong bánh trước bên trái xe ô tô tải BKS: 29C – 356.27 sát với mặt trong bánh trước bên trái xe ô tô tải BKS: 29C – 356.27 hướng đường trong khu đấu giá T, đo từ hình chiếu tâm trục bánh trước vào mép đường chuẩn được 03m00, đuôi xe hướng đường trong khu Tecco, đo từ hình chiếu tâm trục bánh sau vào mép đường chuẩn được 03m90, đồng thời cách điểm mốc là 14m30.*

- *Xe ô tô tải BKS: 29C – 356.27 (sau va chạm) đổ trên đường, đầu xe hướng đường trong khu Tecco, đo từ hình chiếu tâm trục bánh trước bên trái xe vào mép đường chuẩn được 03m20, đồng thời cách đầu vết cày dài 02m70*

là 0m10; đuôi xe hướng đường trong khu đấu giá T, đo từ hình chiếu tâm trục bánh sau vào mép đường chuẩn được 0m80.

- Vết cày trên mặt đường dài 02m70, đầu vết cày hướng đường trong khu đấu giá T cách mép đường chuẩn 0m30, cuối vết cày trùng với bàn để chân chính bên phải xe mô tô BKS: 29M1 – 471.59.

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện T đã tiến hành khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông. Tại biên bản khám nghiệm phương tiện xe ô tô tải BKS: 29C-356.27 do Mai Đình L điều khiển thể hiện:

- Mặt ngoài của ốp nhựa đèn chiếu sáng phía trước bên phải để lại vết va chạm làm nứt vỡ ốp nhựa, làm vỡ nhựa bên trong. Trên điểm va chạm để lại chất màu nâu, vết có chiều dài từ trái qua phải, vết có kích thước 48cm x 17 cm. Điểm thấp nhất của vết cách mặt đất 97,5 cm.

- Mặt ngoài của thanh sắt nằm phía dưới kết nước của đầu xe để lại vết va chạm làm xước bề mặt, trên bề mặt của con ốc thứ hai (tính từ phải qua trái) hàng thứ hai (tính từ trên xuống dưới) để lại chất màu đỏ, dạng sơn (vết sơn có kích thước 0,7 x 0,7 cm). Vết xước bề mặt có kích thước (36x30)cm không xác định rõ chiều hướng. Điểm thấp nhất của vết cách mặt đất 55cm.

- Mặt ngoài của đầu xe phía trước để lại vết va chạm làm xước bề mặt, bung tróc sơn, bẹp lõm bề mặt, trên điểm va chạm để lại vết màu đỏ dạng sơn. Vết có kích thước 30x32 cm. Điểm thấp nhất của vết cách mặt đất 73cm. Vết có chiều từ trái qua phải.

Ghi nhận an toàn kỹ thuật của phương tiện: Hệ thống phanh, đèn, còi hoạt động bình thường, có hiệu lực khi sử dụng.

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện xe mô tô BKS: 29M1-471.59 thể hiện:

- Mặt ngoài của đầu xe phía trước để lại vết va chạm mạnh làm biến dạng, xô lệch toàn bộ phần đầu xe và khung, càng xe phía trước, làm bung với mặt nạ xe, cụm đèn chiếu sáng phía trước, ốp nhựa đầu xe, vỡ nát chắn bùn phía trước, hư hỏng vỏ nhựa yếm chắn gió bên trái, làm biến dạng, cong gập bánh xe phía trước, gãy nan hoa xe, gãy càng xe phía trước bên trái. Trên bề mặt ốp nhựa đầu xe để lại chất màu nâu và xước bề mặt, ốp nhựa đèn chiếu sáng (chiều từ dưới lên trên).

Tại mặt nạ xe (đã bị bung rời) để lại vết làm xước bề mặt, vết có chiều từ trước về sau. Tại chắn bùn trước (đã bị bung rời) để lại vết xước bề mặt,

vết có chiều từ trước về sau, từ phải qua trái, vết có kích thước trên diện 115cm x 55cm.

- Mặt ngoài phía dưới của lốc máy, cần gạt số bàn để chân người lái bên trái để lại vết va chạm làm vỡ bề mặt của lốc máy, xước bề mặt kim loại, lộ ánh kim, xước bề mặt của cần gạt số và bàn để chân, thanh nối bàn để chân làm sạch bụi đất, lộ ánh kim vết có kích thước 23x12 cm. Vết có chiều từ trước về sau, từ dưới lên trên. Điểm thấp nhất của vết cách mặt đất 07cm.

- Mặt ngoài của ốp sườn xe và tay nâng sau bên trái để lại vết va chạm làm nứt vỡ, xước bề mặt, rách cao su. Trên bề mặt để lại chất màu trắng. Vết có chiều từ dưới lên trên. Vết có kích thước (22x10,5)cm. Điểm thấp nhất của vết cách mặt đất 50,5cm.

- Mặt ngoài của tay cầm người lái, tay phanh bàn để chân người lái, cần khởi động bên phải để lại vết va chạm làm xước bề mặt, lộ ánh kim, gãy đầu tay phanh, cong gập bàn để chân. Vết có chiều từ trước về sau, từ trên xuống dưới. Vết có kích thước trên diện 57cm x 16 cm. Điểm thấp nhất của vết cách mặt đất 15cm.

Ghi nhận an toàn kỹ thuật của phương tiện: Không kiểm tra được hệ thống an toàn kỹ thuật của phương tiện.

Ngày 16/9/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T đã ra Quyết định trưng cầu giám định về dấu vết va chạm, cơ chế hình thành dấu vết để lại trên các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông.

Tại bản Kết luận giám định số 7083 ngày 28/9/2021 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:

1. a) – Dấu vết trượt xước, bám dính chất màu đỏ (dạng sơn) ở mặt ngoài bên trái chắn đà trước xe ô tô biển số 29C – 356.27 có chiều từ trước về sau, từ phải sang trái (ảnh 4,6 trong bản ảnh giám định), phù hợp với trượt xước, mất sơn màu đỏ ở mặt ngoài ốp nhựa bên trái đầu xe mô tô biển số 29M1 – 471.59. Dấu vết va chạm ở xe mô tô tại vị trí này có chiều từ trước về sau, từ phải sang trái (ảnh 5, 7 trong bản ảnh giám định).

- Dấu vết trượt xước, bám dính chất màu trắng (dạng nilon) và chất màu đỏ (dạng sơn) ở mặt ngoài phía dưới bên trái chắn đà trước xe ô tô biển số 29C – 356.27 có chiều từ trước về sau, từ phải sang trái (ảnh 4,8 trong bản ảnh giám định), phù hợp với dấu vết vỡ nhựa, trượt xước, mất nilon màu trắng và sơn màu đỏ ở mặt ngoài bên trái mặt nạ đầu xe mô tô biển số 29M1 – 471.59. Dấu vết va chạm ở xe mô tô tại vị trí này có chiều từ trước về sau, từ phải sang trái (ảnh 5,9 trong bản ảnh giám định).

b) Dấu vết trượt xước ở mặt ngoài đầu giảm xóc trước, may ơ, ốp nhựa đầu xe, yếm chắn gió, đầu bàn để chân trước, tay nâng sau bên phải xe mô tô biển số 29M1 – 471.59 (ảnh 11, 12, 13, 14, 15 trong bản ảnh giám định) có đặc điểm giống đặc điểm của dấu vết hình thành do va chạm với mặt đường (khi xe mô tô đổ nằm nghiêng phải và trượt trên mặt đường).

c) Các dấu vết còn lại ở xe ô tô biển số 29C – 356.27 và xe mô tô biển số 29M1 -471.59 được ghi nhận trong “Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông đường bộ” của Công an huyện T hiện tại không thể hiện rõ đặc điểm cơ học, không đủ yếu tố giám định so sánh.

d) Không xác định được vị trí va chạm đầu tiên giữa xe ô tô biển số 29C – 356.27 và xe mô tô biển số 29M1 – 471.59.

2. Không xác định được tốc độ của xe ô tô biển số 29C – 356.27 và xe mô tô biển số 29M1 – 471.59 theo dấu vết phanh khi xảy ra tai nạn.

Ngày 28/9/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện T đã ra Quyết định trưng cầu giám định yêu cầu trích xuất dữ liệu hành trình trên thiết bị giám sát hành trình gửi giám định từ lúc 19 giờ 00 đến 21 giờ 00 ngày 15/7/2021.

Tại bản Kết luận giám định số 7304 ngày 12/10/2021 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: Trích xuất được dữ liệu hành trình, dữ liệu tốc độ từng giây trong khoảng thời gian từ 19 giờ 00 phút đến 21 giờ 00 phút ngày 15/7/2021 từ thiết bị giám sát hành trình gửi giám định và tài khoản có tên đăng nhập “dongtru@gmail.com”, mật khẩu “0947559821”, từ địa chỉ: <http://www.quanlyxe.vn> được Cơ quan trưng cầu cung cấp. Kèm theo kết luận giám định: 01 phụ lục gồm 20 trang giấy khổ A4.

Ngày 13/10/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện T ra Quyết định trưng cầu giám định thương tích đối với anh Trương Tiến Đ và cháu Hoàng Phương N, tuy nhiên, anh Đ và người đại diện của cháu N là chị Nhân Thị Mai (mẹ đẻ của N) đã có đơn đề nghị từ chối giám định và không đi giám định thương tích.

Ngày 10/11/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện T đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 849 giám định nguyên nhân tử vong qua hồ sơ của cháu Trương Mỹ Kiều S.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 43 ngày 23/11/2021 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế Hà Nội kết luận:

“2. Nguyên nhân chết:

- Do không mổ tử thi nên không thể kết luận chính xác nguyên nhân chết.

- Nhiều khả năng nạn nhân Trương Mỹ Kiều S, sinh năm 2018 tử vong do Chấn thương sọ não rất nặng gây tụ máu dưới màng cứng cấp tính bán cầu trái và dọc khe liên bán cầu đại não, phù não, đã được điều trị phẫu thuật, biến chứng chết não, hôn mê sâu dẫn đến suy hô hấp, suy tuần hoàn cấp không hồi phục.”

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện T, Mai Đình L khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai của L phù hợp với các tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra thu thập được.

Nguyên nhân của vụ tai nạn giao thông nói trên là do Mai Đình L điều khiển xe ô tô BKS: 29C – 356.27 chuyển hướng không đảm bảo an toàn, là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến va chạm với xe mô tô BKS: 29M1 – 471.59 do anh Trương Tiến Đ điều khiển theo hướng đi ngược chiều dẫn tới tai nạn giao thông (vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ) gây hậu quả khiến cháu Trương Mỹ Kiều S tử vong.

Đối với xe ô tô BKS: 29C – 356.27 và giấy tờ liên quan, quá trình điều tra xác định đây là tài sản của Công ty Cổ phần đầu tư Bê tông Việt Ý. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện T đã trao trả lại cho chủ tài sản là Công ty Cổ phần đầu tư Bê tông Việt Ý. Sau khi nhận lại tài sản, đại diện của Công ty không có yêu cầu, đề nghị gì.

Đối với xe mô tô BKS: 29M1 – 471.59 và giấy tờ liên quan, quá trình điều tra xác định đây là tài sản của anh Trương Tiến Đ. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện T đã trao trả lại cho chủ tài sản là anh Trương Tiến Đ. Sau khi nhận lại tài sản, anh Đ không có yêu cầu, đề nghị gì.

Đối với bằng lái xe số 340192003787 mang tên Mai Đình L cần tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định pháp luật

Về dân sự:

- Công ty Cổ phần đầu tư Bê tông Việt Ý đã hỗ trợ cho gia đình nạn nhân số tiền 80.000.000 đồng (tám mươi triệu đồng); Công ty không yêu cầu Mai Đình L phải bồi thường thiệt hại;

- Bị cáo Mai Đình L đã bồi thường cho gia đình nạn nhân số tiền 70.000.000 đồng (bảy mươi triệu đồng);

- Gia đình nạn nhân và người bị hại yêu cầu bị cáo Mai Đình L phải bồi thường thêm số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng); gia đình nạn

nhân và người bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Mai Đình L.

Tại bản Cáo trạng số 73/CT-VKS ngày 30/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, thành phố Hà Nội truy tố Mai Đình L về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số 98/2022/HS-ST ngày 12/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện T, thành phố Hà Nội:

Tuyên bố bị cáo Mai Đình L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Mai Đình L 16 (mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 21/7/2022, bị cáo Mai Đình L kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Mai Đình L thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, tỏ ra ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội.

Anh Trương Tiến Đ, chị Nhân Thị Mai đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội nhận định:

Về hình thức kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Mai Đình L trong thời hạn luật định, đúng về chủ thể, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về nội dung kháng cáo:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo Mai Đình L tại phiên tòa, có đủ cơ sở xác định: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Mai Đình L về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Mai Đình L 16 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là phù hợp.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo Mai Đình L xuất trình tài liệu về việc bị cáo đã bồi thường thêm cho gia đình bị hại 50.000.000 đồng; bị hại và gia đình bị hại đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Mai Đình L, sửa quyết định của bản án sơ thẩm. Cụ thể:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Mai Đình L từ 09 – 12 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]Đơn kháng cáo của bị cáo Mai Đình L trong thời hạn luật định, đúng về chủ thể, được Hội đồng xét xử chấp nhận để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]Căn cứ vào lời khai của bị cáo Mai Đình L, vật chứng thu được, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử phúc thẩm có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 20 giờ 20 phút ngày 15/7/2021, tại đường giao nhau cạnh Tòa nhà Tecco Diamond trong khu đấu giá quyền sử dụng đất T thuộc xã T, huyện T, Hà Nội, khi Mai Đình L điều khiển xe ô tô tải BKS: 29C – 356.27 chuyển hướng rẽ trái từ đường Vũ Lăng đi hướng trường cấp 2 Chu Văn An để vào khu đấu giá T, do thiếu chú ý quan sát đã chuyển hướng rẽ trái không đảm bảo điều kiện an toàn (đã vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ) và va chạm với xe mô tô do anh Trương Tiến Đ điều khiển theo hướng ngược lại chở theo cháu Hoàng Phương N và cháu Trương Mỹ Kiều S, dẫn đến tai nạn gây hậu quả làm cháu Trương Mỹ Kiều S tử vong.

Hành vi của bị cáo Mai Đình L đã cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” với tình tiết “*Làm chết người*”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Mai Đình L về tội “Vi phạm quy định về tham gia

giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]Xét nội dung kháng cáo của bị cáo Mai Đình L, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến an toàn công cộng, trật tự công cộng trong lĩnh vực giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng của người khác, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông đường bộ. Bản thân bị cáo có giấy phép lái xe nhưng không tuân thủ Luật Giao thông đường bộ, lái xe trong tình trạng thiếu quan sát dẫn đến xảy ra va chạm và làm cháu Trương Mỹ Kiều S tử vong. Do đó, cần phải xử lý nghiêm bị cáo theo quy định của pháp luật để răn đe và phòng ngừa chung.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; đồng thời xác định bị cáo có nhân thân xấu (01 tiền sự về hành vi đánh bạc đã hết thời hiệu) là phù hợp.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đại diện hợp pháp của bị hại đã có đơn giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; bị cáo có người thân (bố đẻ) là người có công với cách mạng để cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Tuy nhiên Tòa án cấp sơ thẩm xem xét bị cáo đã tự nguyện khắc phục một phần thiệt hại, bồi thường cho gia đình người bị hại nhưng không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo là có thiếu sót.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Mai Đình L xuất trình tài liệu thể hiện bị cáo đã tích cực bồi thường nốt số tiền 50.000.000 đồng mà đại diện hợp pháp của bị hại đã yêu cầu bồi thường thêm tại phiên tòa sơ thẩm (Bút lục 336). Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Mai Đình L, sửa quyết định của bản án sơ thẩm, áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự quyết định mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Tai nạn giao thông xảy ra hoàn toàn do lỗi của bị cáo nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo.

[4]Hội đồng xét xử sửa quyết định của bản án sơ thẩm nên bị cáo Mai Đình L không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

[5]Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự:

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Mai Đình L và sửa Quyết định của bản án sơ thẩm:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Mai Đình L 10 (Mười) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về án phí: áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Mai Đình L không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 27/9/2022.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an huyện T;
- VKSND huyện T;
- TAND huyện T;
- THADS huyện T;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu Hồ sơ vụ án, V.Phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Tâm